

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 116/TB - UBND

Phước Thành, ngày 29 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp GCN QSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cho Nhân dân trên địa bàn xã Phước Thành

UBND xã Phước Thành nhận được đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất của 20 hồ sơ đăng ký, cấp GCN QSD đất, QSH nhà ở và tài sản gắn liền với đất lần đầu cho nhân dân ở 04 thôn trên địa bàn xã. Nay UBND xã Phước Thành, lập thủ tục đăng ký công khai kết quả kiểm tra hồ sơ các trường hợp đăng ký cấp GCN QSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cho nhân dân trên địa bàn xã cụ thể như sau:

- Tổng số hồ sơ công khai: 20 hồ sơ; gồm 24 thửa đất.

(Có danh sách kèm theo)

- Thông báo này được công khai 15 ngày: Từ ngày **29 tháng 11 năm 2024** đến hết ngày **13 tháng 12 năm 2024**.

- Địa điểm niêm yết công khai: Trụ sở làm việc UBND xã Phước Thành và Nhà văn hóa thôn Cảnh An 1, Cảnh An 2, Bình An 1, Bình An 2, thông báo công khai rộng rãi trên sóng phát thanh của xã.

Ai có khiếu nại gì liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các trường hợp được công khai trên thì gửi đơn khiếu nại đến tại UBND xã Phước Thành để được giải quyết. Những khiếu nại sau thời gian trên sẽ không được giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - TT HĐND xã (b/cáo);
- CT, 2 PCT UBND xã;
- MTTQ và các đoàn thể xã;
- Đài Truyền thanh xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- 4 thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thành Việt

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI
Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp GCN QSD đất, QSH tài sản gắn liền với đất lần đầu cho nhân dân
(Kèm theo Thông báo số: 116 /TB - UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của UBND xã Phước Thành)

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
01	Ông Nguyễn Đức Thọ Bà Lê Thị Mai	Cảnh An 1	Cảnh An 1	16	662	150	Trước năm 1993	Nhà nước giao đất cho hộ bà Trần Thị My để xây dựng nhà ở tại Quyết định số 1403/QĐ-UB ngày 31/12/1992. Bà My sử dụng và chuyển nhượng lại thửa đất trên cho vợ, chồng bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm sử dụng đến ngày 10/4/1997 vợ, chồng bà Trâm chuyển nhượng lại toàn bộ thửa đất trên cho ông Nguyễn Đức Thọ sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
02	Hộ Ông Trần Hữu Thành	Cảnh An 1	Cảnh An 1	15	686	423	Năm 1995	Được Nhà nước cân đối giao đất nông nghiệp sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp theo Nghị định 64/NĐ-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất địa phương
				20	935	304						
03	Ông Cao Huỳnh Hưng	Khu phố Thịnh Văn 1, TT Vân Canh	Cảnh An 1	20	1384	837	Năm 1995	Được Nhà nước cân đối giao đất nông nghiệp sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp theo Nghị định 64/NĐ-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ cho hộ ông Cao Văn Tùng và bà Huỳnh Thị Dư. Ông Cao Huỳnh Hưng được thừa kế tại văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế số: 388 ngày 23/9/2024, do UBND xã Phước Thành chứng thực.	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất địa phương

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
04	Hộ Bà Lê Thị Năm	Cảnh An 1	Cảnh An 1	10	16	1516	Năm 1995	Được Nhà nước cân đối giao đất nông nghiệp sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp theo Nghị định 64/NĐ-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất địa phương
05	Ông Phạm Văn Hòa	Cảnh An 1	Cảnh An 1	16	453	554,9	Trước năm 1975	Đất thổ cư của cha, mẹ có trước năm 1975, sử dụng đến ngày 11/8/2001 tặng cho lại vợ, chồng ông Hòa sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương
06	Ông Lê Văn Đạt Bà Phan Thị Bảy	Cảnh An 1	Cảnh An 1	16	258	504,2	Trước năm 1975	Đất thổ cư của vợ, chồng ông Lê Văn Giáo có trước năm 1975 sử dụng đến ngày 25/6/1998 chuyển nhượng lại thửa đất trên cho vợ, chồng ông Lê Văn Đạt sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
07	Hộ Ông Nguyễn Văn Phúc Bà Nguyễn Thị Phước	Cảnh An 1	Cảnh An 1	20	240	142	Năm 1995	Được Nhà nước cân đối giao đất nông nghiệp sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp theo Nghị định 64/NĐ-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất địa phương
					311	823						
					865	142						
				21	313	1953						
08	Ông Nguyễn Minh Tâm Bà Tống Thị Phượng	Bình An 2	Bình An 2	11	726	190,1	Trước năm 1993	Đất ở của ông Võ Công Tạo chiếm ở năm 1985 sử dụng đến ngày 18/7/2002 chuyển nhượng lại thửa đất trên cho vợ, chồng ông Tâm sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương
					739	505,5	Trước năm 1993	Đất ở của ông Phạm Văn Dồi ở sử dụng ổn định đến ngày 30/10/1996 chuyển nhượng lại thửa đất trên cho vợ, chồng ông Tâm sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
09	Ông Nguyễn Văn Hề	Bình An 2	Bình An 2	10	863	566,1	Trước năm 1975	Đất thổ cư của bà Nguyễn Thị Xoài có trước năm 1975, sử dụng đến năm 1985 chuyển nhượng lại một phần thửa đất trên cho ông Nguyễn Văn Hề sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương
10	Ông Trần Văn Giáo Bà Đào Thị Quốc Toàn	Thôn Bình Long, xã Canh Vinh	Bình An 2	15	640	492,7	Năm 1995	Căn cứ Quyết định số: 8108/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc thu hồi Giấy chứng nhận QSD đất nông nghiệp của hộ ông Trần Văn Giáo lý do cấp thiếu diện tích sử dụng đất và sơ đồ thửa đất ruộng lúa của hộ ông Giáo đang sử dụng. Hiện nay hộ ông Giáo xin đề nghị cấp lại GCN QSD đất theo hiện trạng hộ đang canh tác sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất địa phương

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
11	Ông Mang Văn Phúc Bà Nguyễn Thị Tâm	Bình An 1	Bình An 1	11	619	186,8	Trước năm 1975	Đất thổ cư của cha, mẹ có trước năm 1975 sử dụng ổn định đến năm 1987 giao lại cho ông Mang Văn Phúc sử dụng ổn định và đăng ký vào hồ sơ địa chính năm 1993 tại thửa đất số: 919, tờ bản đồ số: 04, diện tích: 1288 m ² loại đất ở. Qua quá trình sử dụng ông Phúc tự tách thửa và chuyển nhượng thửa đất trên cho nhiều người hiện nay diện tích còn lại là 186,8 m ² ông Phúc sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương
12	Ông Nguyễn Luận Bà Nguyễn Thị Nhung	Cảnh An 2	Cảnh An 2	24	411	693,5	Trước năm 1975	Đất thổ cư của vợ, chồng tạo lập có trước năm 1975 sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
13	Ông Trương Văn Tám	Tổ dân phố 6, TT Plei Kần, Ngọc Hồi, Kom Tum	Cảnh An 1	19	598	1272,3	Trước năm 1975	Đất thổ cư của vợ, chồng ông Trương Công Trợ và bà Nguyễn Thị Chỉ có trước năm 1975. Theo văn bản thỏa thuận phân chia di thừa kế ông Trương Văn Tám được nhận thừa kế thửa đất trên sử dụng đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương
14	Ông Lưu Đức Thắng Bà Nguyễn Thị Thành	Bình An 2	Bình An 2	11	712	375,9	Trước năm 1993	Đất ở của ông Võ Công Tạo sử dụng ổn định đến năm 1992 chuyển nhượng lại cho ông Lưu Đức Thắng sử dụng ổn định thửa đất trên từ đó đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
15	Bà Trương Thị Nhuận	Cảnh An 2	Cảnh An 2	23	458	820,3	Trước năm 1975	Đất thổ cư của cha, mẹ tạo lập có trước năm 1975 cho con năm 1990 được Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước công nhận theo Quyết định số 67/2022/QĐST-DS ngày 16/5/2022 về việc công nhận sự thỏa thuận của các đương sự Từ đó bà Nhuận sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương
16	Ông Lục Đình Quốc Bà Hồ Thị Mai	Cảnh An 2	Cảnh An 2	20	1703	351	Trước năm 1975	Đất thổ cư của ông Trần Đình Quý có trước năm 1975, tại Bản án số: 219/2007/DSPT ngày 06/9/2007 về việc tranh chấp Đòi lại tài sản của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định các bên tự thỏa thuận. Từ đó vợ, chồng ông Quốc sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
17	Ông Lê Trọng Nghĩa	Cảnh An 2	Cảnh An 2	24	469	1409, 2	Trước năm 1975	Đất thổ cư của vợ, chồng ông Lê Trọng Nghĩa tạo lập sử dụng ổn định trước năm 1975 sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương
18	Bà Chế Thị Huỳnh Quận Ông Nguyễn Chính	Khu phố Vân Hội 2, Thị trấn Diêu Trì	Cảnh An 2	22	25	338	Trước năm 1975	Đất thổ cư của ông Dương Văn Cang có trước năm 1975, sử dụng đến ngày 10/7/1995 chuyển nhượng một phần diện tích đất cho vợ, chồng bà Chế Thị Huỳnh Quận sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương
19	Ông Nguyễn Thanh Quang Bà Trần Thị Ánh	Bình An 1	Bình An 1	187	10	1111, 5	Năm 1984	Hộ ông Nguyễn Thanh Quang được UBND xã Phước Thành cho đất để xây dựng nhà ở từ năm 1984 từ đó ông Quang sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
20	Ông Nguyễn Văn Thanh Bà Nguyễn Thị Hà	Cánh An 2	Cánh An 2	151	24	833,1	Năm 1981	Hộ ông Nguyễn Văn Thanh được UBND xã Phước Thành cho đất để xây dựng nhà ở từ năm 1981 từ đó ông Thanh sử dụng ổn định đến nay	Sử dụng ổn định		Không tranh chấp	Phù hợp với quy hoạch dân cư địa phương

- - - // - - -